

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2048/SGDDT-TCCB  
V/v thực hiện hồ sơ đánh giá,  
phân loại Quý II năm 2022 của  
công chức, viên chức đơn vị  
sự nghiệp công lập

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2022

Kính gửi:

- Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông;
- Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Sở.

Căn cứ Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành Quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do Thành phố quản lý;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định hệ số điều chỉnh tăng thu nhập năm 2022 đến hết thời gian thực hiện thí điểm theo Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội và sửa đổi khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố (Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND);

Căn cứ Quyết định số 4631/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định đánh giá, phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 3728/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá, phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 4631/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2019;

Căn cứ Công văn số 2757/STC-HCSN ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Sở Tài chính về triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố (Công văn số 2757/STC-HCSN),

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng, Thủ trưởng các đơn vị thực hiện các nội dung sau:

1. Triển khai Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND và Công văn số 2757/STC-HCSN đến công chức, viên chức của đơn vị.

2. Thực hiện hồ sơ đánh giá, phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc đối với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp và báo cáo kết quả việc đánh giá, phân loại Quý II năm 2022 đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý như sau:

(1) Công văn đề nghị đánh giá, phân loại hàng quý đối với người đứng đầu đơn vị; trong đó nêu rõ công tác lãnh đạo, quản lý điều hành đơn vị trong Quý II năm 2022 có được người có thẩm quyền hoặc cơ quan có thẩm quyền nhắc nhở, phê bình, kỷ luật hay không; có thực hiện chậm tiến độ những công việc do cấp có thẩm quyền giao hay không;

(2) Phiếu theo Mẫu 1: cá nhân tự đánh giá;

(3) Phiếu theo Mẫu 2: gồm các Phó Hiệu trưởng/Phó Giám đốc, Trưởng phòng, khoa/Tổ trưởng chuyên môn đánh giá và góp ý cho Hiệu trưởng/Giám đốc;

(4) Biên bản họp thống nhất đánh giá người đứng đầu của đơn vị (thành phần họp gồm người đứng đầu, cấp phó và các trưởng phòng, khoa hoặc tổ trưởng các tổ trong trường);

(5) Kế hoạch công tác Quý II năm 2022 của người đứng đầu đơn vị.

(6) Kế hoạch phân công công chức/viên chức tham gia các hoạt động của nhà trường Quý II năm 2022.

(7) Kế hoạch kiểm tra giám sát công chức/viên chức tham gia các hoạt động của nhà trường Quý II năm 2022.

(8) Báo cáo kết quả thực hiện Quý II năm 2022 của người đứng đầu đơn vị.

(9) Phụ lục Tổng hợp kết quả đánh giá của người đứng đầu và thống kê kết quả đánh giá viên chức quản lý và viên chức của đơn vị Quý II năm 2022.

3. Nộp hồ sơ bằng văn bản (từ Mục 1 đến Mục 9 nêu trên) và gửi tập tin (Phụ lục Tổng hợp kết quả của Quý II năm 2022) về Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng Tổ chức cán bộ - người nhận: Lê Thị Lệ Nga, email: ltnga.sgddt@tphcm.gov.vn) thời hạn từ ngày 24/6/2022 đến ngày 30/6/2022.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng, Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc thực hiện (Đính kèm Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND và Công văn số 2757/STC-HCSN)./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các Phòng thuộc Cơ quan Sở;
- Lưu: VT, TCCB (LN)✓



Nguyễn Văn Hiếu



Số: **04**/2022/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định hệ số điều chỉnh tăng thu nhập năm 2022 đến hết thời gian thực hiện  
thí điểm theo Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội và  
sửa đổi khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2021  
của Hội đồng nhân dân thành phố**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ NĂM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi,  
bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương  
ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật  
sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6  
năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội  
về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội  
về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ  
quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11  
năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Xét Tờ trình số 962/TTr-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố  
về ban hành Nghị quyết sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 24  
tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố sửa đổi Nghị quyết số 17/2019/NQ-  
HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Quy định về chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc  
khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp  
công lập do thành phố quản lý ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16  
tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố; Báo cáo thẩm tra số 243/BC-HĐND  
ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến  
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định hệ số điều chỉnh tăng thu nhập năm 2022 đến hết thời gian thực hiện  
thí điểm theo Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội để thực hiện  
cơ chế đặc thù tại từng đơn vị tối đa là 1,2 lần so với tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ.



**Điều 2.** Sửa đổi đoạn thứ 1 khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố sửa đổi khoản 1, Điều 1 Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do thành phố quản lý ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố như sau:

“1. *Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết này.*

- *Cân đối nguồn cải cách tiền lương để đảm bảo thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố trong năm 2022 đến hết thời gian thi điểm Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội theo hệ số điều chỉnh thu nhập tăng thêm được quy định tại Điều 1 Nghị quyết này.*”

**Điều 3.** Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được giao tại Điều 8 Quy định về chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do thành phố quản lý ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố.

**Điều 4.** Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa X, Kỳ họp thứ năm thông qua ngày 07 tháng 4 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 4 năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Bộ Nội vụ; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP.HCM;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng ĐTBQH và HĐND TP.HCM: CVP, PVP;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành TP.HCM;
- Thường trực HĐND thành phố Thủ Đức và các huyện;
- UBND các quận – huyện;
- Trung tâm Công báo TP.HCM;
- Phòng CTHĐND: TP, PTP; Phòng HC-TC-QT;
- Lưu: VT, (BKTN-Tr).

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Lệ**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**SỞ TÀI CHÍNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2757**/STC-HCSN  
Về triển khai thực hiện Nghị  
quyết số 04/2022/NQ-HĐND  
ngày 07 tháng 4 năm 2022 của  
Hội đồng nhân dân Thành phố

TP. Hồ Chí Minh, ngày **06** tháng 5 năm 2022

Kính gửi:

- Sở, ban - ngành thành phố;
- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Ủy ban nhân dân các quận - huyện.

Ngày 07 tháng 4 năm 2022, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND quy định hệ số điều chỉnh tăng thu nhập năm 2022 đến hết thời gian thực hiện thí điểm theo Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội và sửa đổi khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, Ủy ban nhân dân Thành phố có Công văn số 1185/UBND-KT về việc triển khai Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố, trong đó tại điểm 1 có nêu: *"Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ triển khai và tổ chức thực hiện chặt chẽ Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố"*.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022, Sở Nội vụ có Công văn số 1722/SNV-CCVC về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Trên cơ sở ý kiến của Sở Nội vụ tại Công văn số 1722/SNV-CCVC ngày 27 tháng 4 năm 2022, Sở Tài chính tổng hợp, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức như sau:

**1. Về đối tượng hưởng thu nhập tăng thêm.**

Tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành Quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố quản lý và Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

**2. Về hệ số chi thu nhập tăng thêm qua kết quả đánh giá, phân loại hàng quý.**

Ngày 19 tháng 10 năm 2018, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 4631/QĐ-UBND về việc ban hành Quy định đánh giá, phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính



và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, trong đó quy định tại Điều 9 (Chi thu nhập tăng thêm) như sau:

“... 2. Căn cứ kết quả đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức và mức chi trả thu nhập tăng thêm theo quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về ban hành quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do thành phố quản lý, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định mức chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức theo quy chế chi tiêu nội bộ, đảm bảo dân chủ, minh bạch. Cụ thể:

a) Cán bộ, công chức, viên chức được phân loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được hưởng hệ số điều chỉnh tăng thu nhập so với tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ theo mức tối đa được quy định trong Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố

b) Cán bộ, công chức, viên chức được phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ được hưởng hệ số điều chỉnh tăng thu nhập so với tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ theo mức tối đa là 80% của trường hợp hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được nêu tại Điểm a, Khoản 2 Điều này...”

Căn cứ quy định nêu trên, các cơ quan, đơn vị thực hiện chi thu nhập tăng thêm theo hệ số, cụ thể:

- Các trường hợp được đánh giá, phân loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: được hưởng hệ số chi thu nhập tăng thêm là 1,2 lần so với tiền lương theo ngạch, bậc, chức vụ.

- Các trường hợp được đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ: được hưởng hệ số chi thu nhập tăng thêm là 0,96 lần (80% của 1,2) so với tiền lương theo ngạch, bậc, chức vụ.

### 3. Về nguồn kinh phí thực hiện.

Các cơ quan, đơn vị chủ động cân đối từ nguồn cải cách tiền lương đã được bố trí dự toán tại Quyết định số 4195/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 để thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 và Nghị quyết 04/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị Quý Cơ quan, đơn vị phản ánh đến cấp có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết theo quy định. *mm*

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- UBNDTP (để báo cáo);
- KBNN TP;
- Lưu: VP, P.QLNS, P.HCSN.120.



Trần Mai Phương

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÔNG TÁC CỦA CÁ NHÂN**

Kỳ đánh giá: ... /20...

Họ và tên:

Chức vụ:

Đơn vị công tác (phòng, ban...):

Mã số CBCCVC:

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM CBCCVC TỰ CHẤM	ĐIỂM THỰC TẾ ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
<b>I</b>	<b>Ý thức tổ chức kỷ luật, phẩm chất đạo đức</b> (Ở từng tiêu chí trừ 01 điểm/lần vi phạm. Trường hợp đã trừ hết số điểm của tiêu chí nhưng tiếp tục vi phạm thì trừ bổ sung vào tổng số điểm đạt được trước khi phân loại)	<b>20</b>			
1	Chấp hành nghiêm về thời gian làm việc	5			
2	Tuân thủ tính thứ bậc, kỷ cương và trật tự hành chính. Nghiêm túc thực hiện công việc, nhiệm vụ được giao	6			
3	Thực hiện tốt về giao tiếp và ứng xử đối với nhân dân; đối với cấp trên, cấp dưới và đồng nghiệp	5			
4	Thực hiện các nội dung khác trong Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn Thành phố được ban hành kèm theo Quyết định số 67/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố và các quy tắc khác của ngành, lĩnh vực	4			
<b>II</b>	<b>Năng lực và kỹ năng</b> (CBCCVC lựa chọn 01 trong 02 phần A hoặc B theo chức trách, nhiệm vụ)	<b>20</b>			
<b>A</b>	<b>Đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý</b>	<b>20</b>			
5	Có năng lực tập hợp cán bộ, công chức, viên chức, xây dựng đơn vị/bộ phận đoàn kết, thống nhất	1			
6	Chỉ đạo, điều hành, kiểm soát việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị/bộ phận đảm bảo kịp thời, không bỏ sót nhiệm vụ	2			

7	Báo cáo kịp thời, chính xác với lãnh đạo về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao	2			
8	Phối hợp, tạo lập mối quan hệ tốt với cá nhân, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ	2			
9	Có trên 20% nhiệm vụ hoàn thành vượt tiến độ, có chất lượng và hiệu quả	8			
10	Sáng tạo, cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công việc	5			
<b>B</b>	<b><i>Đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý</i></b>	<b>20</b>			
5	Chủ động nghiên cứu, cập nhật kịp thời các kiến thức pháp luật và chuyên môn nghiệp vụ để tham mưu, tổ chức thực hiện công việc có chất lượng	1			
6	Chủ động đề xuất tham mưu giải quyết công việc	2			
7	Báo cáo kịp thời, chính xác với lãnh đạo về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao	2			
8	Phối hợp, tạo lập mối quan hệ tốt với cá nhân, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ	2			
9	Có trên 20% nhiệm vụ hoàn thành vượt tiến độ, có chất lượng và hiệu quả	8			
10	Sáng tạo, cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công việc	5			
<b>III</b>	<b>Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao</b> <i>(chỉ điền vào 01 dòng duy nhất trong số các dòng bên dưới)</i>	<b>60</b>			
	Hoàn thành từ 95% đến 100% công việc	60			
	Hoàn thành từ 90% đến dưới 95% công việc	50			
	Hoàn thành từ 80% đến dưới 90% công việc	40			
	Hoàn thành từ 75% đến dưới 80% công việc	30			
	Hoàn thành từ 70% đến dưới 75% công việc	20			
	Hoàn thành dưới 70% công việc	0			
	<b>Tổng số điểm đạt được (I+II+III)</b>	<b>100</b>			



	<i>Số điểm bị trừ bổ sung (nếu có)</i>				
	<b>TỔNG SỐ ĐIỂM CHÍNH THỨC (*)</b> <i>(= Tổng số điểm đạt được - Số điểm bị trừ bổ sung)</i>				

**KẾT QUẢ PHÂN LOẠI:**

Phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ	Khung điểm	Tổng số điểm chính thức (*)		Kết quả phân loại (đánh dấu X)	
		Cá nhân tự chấm	Người có thẩm quyền chấm	Cá nhân tự xếp loại	Người có thẩm quyền xếp loại
Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Từ 90 đến 100				
Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Từ 75 đến dưới 90				
Hoàn thành nhiệm vụ (hoặc hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực)	Từ 50 đến dưới 75				
Không hoàn thành nhiệm vụ	Dưới 50 điểm				

..., ngày.... tháng... năm 20...

**NGƯỜI TỰ ĐÁNH GIÁ**

(ký tên và ghi rõ họ tên)

**Ý KIẾN NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ:**

<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
---

..., ngày.... tháng... năm 20...

**NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ**

(ký tên và ghi rõ họ tên)



**ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÓNG GÓP Ý KIẾN ĐỐI VỚI ĐỒNG NGHIỆP**

Kỳ đánh giá: Quý..... /20...

Mẫu 2

Họ và tên người được đánh giá:

Chức vụ:

Đơn vị công tác: (phòng, ban...)

Mã số CBCCVC:

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐỒNG NGHIỆP ĐÁNH GIÁ	GHI CHÚ
<b>I</b>	<b>Ý thức tổ chức kỷ luật, phẩm chất đạo đức</b>	<b>20</b>		
1	Chấp hành nghiêm về thời gian làm việc	5		
2	Tuân thủ tính thứ bậc, kỷ cương và trật tự hành chính. Nghiêm túc thực hiện công việc, nhiệm vụ được giao	6		
3	Thực hiện tốt về giao tiếp và ứng xử đối với nhân dân; đối với cấp trên, cấp dưới và đồng nghiệp	5		
4	Thực hiện các nội dung khác trong Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn Thành phố được ban hành kèm theo Quyết định số 67/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố và các quy tắc khác của ngành, lĩnh vực	4		
<b>II</b>	<b>Năng lực và kỹ năng</b> (CBCCVC lựa chọn 01 trong 02 phần A hoặc B theo chức trách, nhiệm vụ)	<b>20</b>		
<b>A</b>	<b>Đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý</b>	<b>20</b>		
5	Có năng lực tập hợp cán bộ, công chức, viên chức, xây dựng đơn vị/bộ phận đoàn kết, thống nhất	1		
6	Chỉ đạo, điều hành, kiểm soát việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị/bộ phận đảm bảo kịp thời, không bỏ sót nhiệm vụ	2		
7	Báo cáo kịp thời, chính xác với lãnh đạo về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao	2		

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐỒNG NGHIỆP ĐÁNH GIÁ	GHI CHÚ
8	Phối hợp, tạo lập mối quan hệ tốt với cá nhân, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ	2		
9	Có trên 20% nhiệm vụ hoàn thành vượt tiến độ, có chất lượng và hiệu quả	8		
10	Sáng tạo, cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công việc	5		
<b>B</b>	<b><i>Đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý</i></b>	<b>20</b>		
5	Chủ động nghiên cứu, cập nhật kịp thời các kiến thức pháp luật và chuyên môn nghiệp vụ để tham mưu, tổ chức thực hiện công việc có chất lượng	1		
6	Chủ động đề xuất tham mưu giải quyết công việc	2		
7	Báo cáo kịp thời, chính xác với lãnh đạo về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao	2		
8	Phối hợp, tạo lập mối quan hệ tốt với cá nhân, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ	2		
9	Có trên 20% nhiệm vụ hoàn thành vượt tiến độ, có chất lượng và hiệu quả	8		
10	Sáng tạo, cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công việc	5		
	<b>TỔNG CỘNG (I+II)</b>	<b>40</b>		

**Ý KIẾN ĐÓNG GÓP CỤ THỂ CỦA ĐỒNG NGHIỆP:**

<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
---

..., ngày.... tháng... năm 20...

**NGƯỜI ĐÁNH GIÁ**  
(ký tên và ghi rõ họ tên)



STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐỒNG NGHIỆP ĐÁNH GIÁ	GHI CHÚ
-----	-------------------	-------------	---------------------------	---------







SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
ĐƠN VỊ:.....

**BẢNG THỐNG KÊ KINH PHÍ CHI TRẢ THU NHẬP TĂNG THÊM THEO NQ03/2018/NQ-HĐND**

*Quý I/ 2022*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Tên đơn vị	Kinh phí chi đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng	Kinh phí chi trả cho viên chức hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo, quản lý (trừ các Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng) theo quy định	Kinh phí chi trả cho viên chức của đơn vị (giáo viên, nhân viên)	Kinh phí chi trả cho hợp đồng Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, nay là Nghị định số 161/2018/NĐ-CP	Tổng số	Ghi chú
1	Trường THPT.....						